



## Điền này BAO GIỎI MỎI TRĨ

(Thơ ông từng chửi Mai Trang và  
các em học sinh trường Cam Ly Dalat)

Một người đi rừng bao quanh thác Cam Ly chửi dài tiếng cuội đi ông Hoàng Diêu đến chân  
lăng Nguyễn Huệ – cha của Nam Phương Hoàng Hậu, vua Bảo Đại – là buôn làng của  
người K'Ho. Người Kinh ít khi bén mảng vào đây, họ gọi vùng đất đó là huyện Mỏi. Người K'Ho  
sống yên bình thanh thản, nhà ngói nhà sàn thoáng đãng rừng thông già, cảnh đẹp thác  
duy nhất trung tâm thành phố. Mỏi mái nhà có nhiều vượn nhai cùng đàn gia súc ng  
nghĩnh: con gà trống bao giờ cũng m y u, chân dài lêu khêu; con heo mồi đen ngòm, nh  
nhai chi chích bình tích, thịt ăn ngon, ít mỡ; người trái dĩa gang to đùng, nhieu n c mà không  
th m...

Trong huyện Mi có ngôi ký túc xá hai tầng dành cho sinh trung học nữ trú đêm tại huyện buôn làng lân cận. Học sinh K'Ho không chỉ học trường Viêt, còn nhà khá giả còn học ở trường D'Adran, Lasan... Ngôi khuôn mặt đen đúa bắt mắt cam chụu sủi phồng, đôi mắt to như mắt nai đầy nghẹt, thối chột mặt nhô. Con gái vạm vỡ như sà rồng, tay đeo đầy hạt cườm như con trai toàn mặt châu ngọc.

Sát huyện Mi còn có ngôi trường nữ trú của một nhà dòng Thiên Chúa Giáo. Trong khuôn viên trường có ngôi nhà thờ dành cho người dân tộc. Nhà thờ không rộng, thiết kế theo kiểu nhà sàn, hai mái cao hơn mười mét, lớp ngói đỏ nhìn bên ngoài giống như một dải lụa trắng thông và như hàng bông giũy đỏ thắm, khi nhìn người ta ngỡ như ngôi trường như núi Phi Liêng lúc vậy đây. Góc nhà thờ là dãy ký túc xá dành cho nữ học sinh, xuống xa hơn dành cho nam sinh, có cả sân đá bóng, sân bóng chuyền và một rừng thông bắt ngàn đêm học sinh cảm thấy. Khu ký túc này dành cho con người giàu có ở các buôn làng sung túc hoặc con các công chức cao cấp người sủng tử Cao nguyên Trung phần.

Năm 1975, học sinh trở về nhà, tán, không còn thức nào tài trợ cho các em ăn học và nhà trường không được phép nuôi học sinh. Cùng lúc ấy, anh rể tôi đi học tại Hàm Tân, chị Mai Trang – Chị ruột của tôi – bỏ dở việc Quản lý Địch và Dalat xin đi làm. Thu đó các cô gái miền Bắc vào Nam chọn thích ngành trường nghề hay du lịch, ngành giáo dục văn hóa và ít tiền lương nên thi tuyển nhân sự, chị Mai Trang được nhận ngay. Chị được phân đi ngôi trường như có bản đồ trong khuôn viên huyện Mi được đặt tên là xóm 13, ngôi trường như mang cái thác bên cạnh: trường tiểu học Cam Ly.

Nhà trường gồm một dãy lớp học hai tầng lầu, có bốn lớp, mỗi lớp học hơn chục em, Soeur Liên làm hiệu trưởng, soeur Liều dạy lớp một, ông thầy dân tộc Ha Nhan dạy lớp hai, vì các em chưa biết tiếng Kinh, chị tôi dạy lớp bốn, chị Nguyễn cùng ở trong xóm dạy lớp ba. Ngôi trường như một gian nhà nhỏ dành cho các soeurs và nhà thờ do cha Trung quản. Cha Trung chưa đến tuổi ba mươi nhưng thông thạo ngôn ngữ của người K'Ho, Cill, Radé... Cha còn giỏi thủ tục nam như một người dân tộc nguyên thủy.

Người thầy trong xóm 13 giống nghèo nàn. Các thức ăn nhân đạo trước kia không còn nữa nên họ ăn như ngỗng thu hoạch trong mảnh vườn nhỏ bé, không thể trông chờ vào nguồn thu nhập nào khác. Ông già làng còn khá trẻ, chúng chúng ta chỉ sợ như một người Kinh nay được làm xóm trưởng.

Mới sáng chị tôi cùng chị Nguyễn đi đón con đường mòn từ cuối đường Hoàng Diệu đến đầu thác Cam Ly rồi thông thả quay về trường. Các em khi thấy bóng dáng cô mới bắt đầu lũ lượt ra khỏi nhà theo chân vào lớp. Chúng không nhìn nhau. Học sinh dân tộc ít cần nhau hoặc to tiếng, có gì không phải, chúng rời rạc to như bóng tiếng của mình, không cần cô phân xử. Thông minh nhất là Halay, con ông xóm trưởng; xinh xắn nhất là K'Mai. Chúng trình học lúc ấy không rõ ràng, vậy là các em cũng chưa biết tiếng Viêt, các cô dạy vài ba phép tính cộng trừ, xong buổi học sinh được lấy sách về trường, không được mang về nhà sợ cha mẹ lấy về thu hút. Buổi tối, chị tôi cùng chị Nguyễn đi qua ngôi trường tối đen như mặt lên trường dạy bổ túc văn hóa. Đèn ánh đèn như người người học như học như đối, người khen khét mùi nước.

Đ ng l ng ch g m 18 kg bo bo ho c b t m; t m tem phi u mua n a kg đ ng, n a cân th t cho c năm nh ng ch t i v n th nh th i vì m t i đã m i l làm bánh ph , tuy không đ t nh ng đ nu i các con. Ch t i thông dong đ c m t năm, th nh tho ng l i b h c trò l y phép đi thăm nu i ch ng đi c i t o.

Cùng năm y, t i đ y tr ng Đ oàn K t- ng i tr ng Tân Sanh cũ c a ng i Hoa- n m ngay trung tâm thành ph .

H t niên khoá 75-76, có ch th t thành ph : t t c giáo viên đ c thân ph i đi xu ng huy n ho c vùng kinh t m i! Khi y t i ch a l p gia đình và cũng ch a bao gi r i xa gia đình. Ch t i s t i xu ng vùng kh ho cò gáy khó l y ch ng nên lên phòng giáo đ c xin đi thay. T i là tr ng h p đ c thân duy nh t đ c c Dalat mà không có s quen bi t. Ch t i xu ng đ y tr ng B ng Lai cách Dalat h n 20 km.

M t năm sau, vì lý do an ninh chính tr , m t bu i sáng, đ i s giám sát c a công an và quân đ i, ng i Th ng xóm 13 di đ i vào t n Tà Nung r i sau vào Tà In, các em h c trò theo b m b tr ng. Tr ng Cam Ly tr thành phân tr ng c a tr ng Tr n Bình Tr ng và gi bi n thành tr ng đ y lái xe c a thành ph . Và sau đó ch t i cũng ngh vi c vì lý l ch c a ch ng, ch v Saigon tr thành ng i bán trà thô.

Ngay vào th i đ i m y, t i không c m nh n đ c s cao c c a s hy sinh c a ch t i dành cho mình, m c nhiên nh n nh th đó là đ i u mà b t c ng i ch nào cũng ph i làm cho em. Ph i m t m t th i gian khá dài, ch ng h n ch c năm sau, khi các b n cùng tu i đi xu ng huy n đ t đó, đã m t tu i tr vùng đ t c n c i, s c kho không còn vì ngã n c, mu n v l i Dalat ph i ch y v y m t t i n. Đa ph n các b n đ u quá thì khi tr v l i nhà. Ph i m t nhi u năm n a, t i m i c m nh n đ c s cao c c a ch t i ; m t cô gái m nh mai, tay xách chi c túi x c, đ ng ngã ba đ ng, đ t b i m t mù, gi a tr a hanh n ng đ đón xe v nhà mà lòng ng n ngang chuy n ch ng trong tr i c i t o, chuy n mình ph i s ng th nào trong hi n t i, chuy n gia đình mình đông em út trong th i bao c p v i lý l ch c a ba t i quá n ng n ...

T i nghĩ v ch t i-ch Mai Trang- r t lâu, ngoài tình ru t th t, t i n ch nhi u th mà có l h t c đ i này t i cũng không th nào tr đ c!

**PH M MAI H NG**